

Số: 12 / 2021/QĐST- HNGĐ

Bỉm sơn, ngày 26 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 361; khoản 4 Điều 397; Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 144; khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57 ; 58; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 08/ 2021/ TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc: " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Hà Thị T**, sinh năm 198*

2. Anh **Trịnh X** , sinh năm 198*

Đều trú tại: Ngõ 2, đường Hồ Tùng Mậu, khu phố 9, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Qua quá trình giải quyết, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng chị Hà Thị T và anh Trịnh Xuân H cương quyết không quay về đoàn tụ mà đều nhất trí yêu cầu Tòa án

công nhận thuận tình ly hôn. □ chí của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Vợ chồng 02 con chung. Cháu đầu tên Trịnh Tuấn H (nam), sinh ngày 04/ 7/ 2010. Cháu thứ hai tên Trịnh Quốc T (nam), sinh ngày 23/ 02/ 2014. Vợ chồng thỏa thuận giao 02 cháu Trịnh Tuấn H và Trịnh Quốc T cho chị Hà Thị T nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi hai cháu (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Vấn đề cấp dưỡng anh H và chị T thỏa thuận để anh Hào tự nguyện cho con.

[3]. Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Hà Thị T và anh Trịnh Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về công nợ: Chị Hà Thị T và anh Trịnh Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Hà Thị T và anh Trịnh Xuân H thống nhất chuyển tiền lệ phí mà chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Birm Sơn sang tiền lệ phí cho cả hai người.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 18 tháng 2 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Hà Thị T và anh Trịnh Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về Con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu tên Trịnh Tuấn H (nam), sinh ngày 04/ 7/ 2010. Cháu thứ hai Trịnh Quốc T (nam), sinh ngày 23/ 02/ 2014. Vợ chồng thỏa thuận giao 02 cháu Trịnh Tuấn H và Trịnh Quốc T cho chị Hà Thị T nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi hai cháu (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Cấp dưỡng nuôi 02 con chung do anh H tự nguyện nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Hà Thị T và anh Trịnh Xuân H không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề gì khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị T và anh Trịnh Xuân H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Hai bên thỏa thuận chuyển tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu số: A A/ 2019/ 0007168 ngày 27/ 01/ 2021 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn sang tiền lệ phí cho cả hai người. Như vậy chị T và anh H đã thi hành xong khoản lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS NDTXBim sơn;

-TAND Tỉnh Thanh hóa;

- Đương sự;

- Chi cục THADS Bim Sơn;

- UBND phường Bắc Sơn(ĐKKH 2009);

- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN

Thẩm phán

Lại Thị Diệu Thúy